| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KINH MÔN**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 176/2017/QĐST-HNGĐ | *Kinh Môn, ngày 22 tháng 8 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 256/2017/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh **Đỗ Văn M,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đỗ Văn M.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về con chung**: Giao con chung là Đỗ Phạm Việt A, sinh ngày 20/6/2010 và Đỗ Phạm Hoàng A sinh ngày 14/6/2008 cho chị Phạm Thị T nuôi dưỡng. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**- Về tài sản chung**: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn* ) đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền số: AA/2014/0001168 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị Phạm Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng theo quy định.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND TT. P;
- Lưu: hồ sơ vụ án; tại TAND huyện Kinh Môn.

**THẨM PHÁN**

**MẠC DUY PHU**